

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HS-ST

Ngày: 11/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Minh

2. Ông Lê Minh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại hội trường Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2017/HSST-QĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **ĐÀO VĂN CH**, sinh năm 1984 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Chỗ ở: Khu phố 7, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Tiền án: Ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 04 tháng 12 ngày tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”, được thả tự do ngay tại tòa. Tiền sự: Ngày 13/02/2015, bị Công an phường Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”(chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính); Con ông Đào Văn Th, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị Ch, sinh năm 1966; có vợ Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1986 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (có mặt).

2. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá :

6/12; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 29/9/2016 Nguyễn Văn H bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng; Con ông Nguyễn Ch, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (có mặt).

3. Họ và tên: **ĐỖ V (Hoàng)**, sinh năm 1987 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá : không biết chữ; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 13/02/2015, bị Công an phường Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”(chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính); Nhân thân: Ngày 20/6/2005, Đỗ V bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Con ông Đỗ S, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1951 (chết); có vợ là Trần Thị Cẩm Nh, sinh năm 1994 và 01 con là Đỗ Thị Thúy V, sinh năm 2010; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (có mặt).

Người bị hại: Ông Đào Văn M, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 11, Phường Đ, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Cho rằng anh Đào Văn M đánh Lê Văn Th (*em vợ Đào Văn Ch*) bị gãy tay nên vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 24/11/2016 sau khi nhậu xong, Đào Văn Ch rủ Nguyễn Văn H và Đỗ V đi đánh M thì được H và V đồng ý. Ch vào nhà mình lấy 03 cây dao mác có đầu nhọn đưa cho H cầm, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85V5 - 0979, hiệu SIRIUS, màu bạc đen, chở H và V đến quán nước mía của ông Trần Trí D thuộc khu phố 4, phường M, TP.Phan Rang – Tháp Chàm thì thấy anh M đang ngồi uống nước mía cùng với anh Lê Quang P, anh Đào Văn H (Thù Lù) và Nguyễn Ngọc L. Ch dừng xe, H đang cầm 03 cây dao mác, H đưa cho Ch và V mỗi người cầm một cây dao mác, H cầm 01 cây dao mác rồi cả nhóm cùng lao về hướng của anh M đang ngồi để chém. Thấy vậy, anh P và anh L liền đứng dậy ôm Ch lại, anh P giật lấy cây dao mác của Ch đang cầm ném đi nơi khác. Lúc này, M đứng dậy bỏ chạy về hướng cầu An Đông, thì bị H và V cầm dao mác đuổi theo, anh M chạy được khoảng 100 mét thì bị vấp ngã, H và V chạy đến chém M nhưng không trúng. M đứng dậy bỏ chạy được khoảng 50 mét nữa thì lại bị vấp ngã, nhìn thấy M bị ngã, H và V chạy đến chém M. H dùng dao mác chém M 03 nhát trúng vào vùng vai và tay phải của M gây thương tích, còn V có chém về hướng người của M nhưng không trúng cái nào. Nhìn thấy anh P, anh H và anh L chạy đến nên H và V không chém anh M nữa. Lúc này, có Đào Văn T (là em ruột của Đào Văn Ch) và Ch cũng chạy đến chỗ anh M thì thấy M đã bị thương. Anh M

được anh P chở đi cấp cứu tại bệnh viện còn Ch điều khiển xe mô tô chở H và V đi về, T cũng bỏ đi về.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đào Văn Ch, Nguyễn Văn H, Đỗ V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tật số 02/TgT ngày 19/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương ngang 1/3 sau cẳng tay phải trùng với vết mổ dọc khuỷu tay phải xuống 1/3 giữa cẳng tay phải hiện tại đang may chỉ thép Inox (ngang 1/3 sau 08 mũi, dọc khuỷu 14 mũi). Hiện tại còn sưng nề vùng khuỷu tay phải (kích thước 1/3 sau cẳng tay (13x0,1)cm). (08%)

+ Phức trình giải phẫu: Vết mổ mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải nổi cơ duỗi chung các ngón, ảnh hưởng nhiều đến tác động khớp cổ tay. (06%)

- Xquang: Gãy đầu trên xương trụ phải can chưa liền khớp giả chặt (còn phương tiện kết hợp xương). (11%)

- Điện cơ thần kinh: Tổn thương dây thần kinh quay bên phải vị trí tổn thương tương ứng vết thương vùng cẳng tay phải (15%)

Cơ chế hình thành vết thương: Vì vết thương đã qua quá trình điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

Sức khỏe của anh Đào Văn M bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y.

Tại Cáo trạng số 46/QĐ-KSDT ngày 07/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Đào Văn Ch, Nguyễn Văn H, Đỗ V về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 (điểm a khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn Ch từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 3 (điểm a, i khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 3 (điểm a, i khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ V (Hoàng) từ 24 đến 30 tháng tù.

Đối với Đào Văn T: Đào Văn M cho rằng T đã dùng súng điện bắn vào người anh M gây thương tích. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không chứng minh được vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi của Đào Văn T.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây dao mác, dài 145 cm, có phần lưỡi dao bằng kim loại dài 45 cm, cán bằng gỗ tre dài 95 cm mà Nguyễn Văn H sử dụng gây thương tích cho anh Đào Văn M đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến về Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về gia đình”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã gây thương tích cho Đào Văn M tỷ lệ thương tật 35%. Bị cáo H, V bị truy tố với tình tiết định khung “*dùng hung khí nguy hiểm*”, “*có tính chất côn đồ*” thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 của Bộ luật Hình sự. Xét quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ V về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Đào Văn Ch mặc dù có lời khai cho rằng có mâu thuẫn giữa Th (em vợ) với Đào Văn M tuy nhiên M không thừa nhận và qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt không tìm cách giải quyết ôn hòa mà chuẩn bị hung khí, rủ rê bị cáo H, V tìm gặp M đánh trả thù, khi gặp nhau ngay tức khắc đã xông vào chém Đào Văn M, thể hiện rõ tính côn đồ, hung hãn cao độ, do vậy cần xử lý bị cáo Ch về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 điều 104 của Bộ luật Hình sự với hai tình tiết định khung “*dùng hung khí nguy hiểm*”, “*có tính chất côn đồ*” thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Các bị cáo thực hiện tội phạm với hành vi quyết liệt, thể hiện sự hung hãn, bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng của người khác khi giữa các bị cáo và ông M không mâu thuẫn nhưng vẫn dùng hung khí gây thương tích cho ông M không nguyên cớ. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng,

không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần xử phạt nghiêm khắc.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ mà chỉ mang tính tự phát. Tất cả các bị cáo đều là người thực hành, vì vậy hội đồng xét xử cần đánh giá tính chất, vai trò từng bị cáo để quyết định hình phạt cho tương xứng với hành vi.

Đối với bị cáo H là người thực hiện hành vi tích cực nhất, thể hiện sự hung hãn khi dùng dao mác chém liên tiếp 03 nhát trúng vào vùng vai, tay phải của ông M và toàn bộ thương tật của người bị hại chủ yếu do một mình bị cáo gây ra, do đó cần xử phạt nghiêm khắc.

Đối với bị cáo Ch mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho người bị hại nhưng đã rủ rê, khởi xướng, chuẩn bị hung khí (03 con dao), sử dụng xe mô tô chở bị cáo H, V đi tìm M, và cùng với đồng bọn cầm hung khí xông vào chém M. Việc bị cáo chưa gây thương tích cho ông M là ngoài ý muốn của bị cáo, vì thế bị cáo phải chịu chung với bị cáo H về hậu quả của vụ án. Đồng thời, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này là “ tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Cả hai bị cáo Ch, H giữ vai trò tương đương nhau nên phải chịu mức hình phạt như nhau.

Đối với bị cáo V dùng dao mác đuổi theo chém M, tuy chém không trúng và chưa xâm phạm đến thân thể của người bị hại nhưng bị cáo phải chịu chung với bị cáo Ch, H về hậu quả của vụ án. Tuy nhiên, xét hành vi thực hiện có phần hạn chế và ít nguy hiểm hơn so với đồng phạm nên mức hình phạt áp dụng cho bị cáo sẽ thấp hơn.

[3] Các bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng chung cho các bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đối với Đào Văn T, quan điểm của Viện kiểm sát đã xử lý là có căn cứ nên không đề cập đến.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra các bên đã thỏa thuận được về việc bồi thường dân sự số tiền 55.157.000^d. Các bị cáo liên đới bồi thường và thỏa thuận chia phần cụ thể như sau: bị cáo Ch, H, V mỗi bị cáo 18.385.000^d (Mười tám triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Tại phiên tòa không thay đổi thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận. Các bị cáo đã bồi thường được 24.385.000^d (gồm của bị cáo Ch đã bồi thường đủ 18.385.000^d, bị cáo H 3.000.000^d, bị cáo V 3.000.000^d). Số tiền còn lại

30.770.000^d, bị cáo H và V mỗi bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 15.385.000^d (*Mười lăm triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng*) cho người bị hại;

[5] Xử lý vật chứng:

01 cây dao mác, dài 145 cm, có phần lưỡi dao bằng kim loại dài 45 cm, cán bằng gỗ tre dài 95 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì các bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Văn Ch, Nguyễn Văn H, Đỗ V (Hoàng) phạm tội **"Cố ý gây thương tích"**.

[1] Áp dụng: Khoản 3 (điểm a, i khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47; điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn Ch 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 07/02/2017).

Áp dụng: Khoản 3 (điểm a, i khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 07/02/2017).

Áp dụng: Khoản 3 (điểm a, i khoản 1) điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ V (Hoàng) 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 07/02/2017).

[2] Áp dụng điều 42 của Bộ luật Hình sự; điều 357; khoản 2 điều 468; điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ V (Hoàng) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho người bị hại Đào Văn M số tiền còn lại là 30.770.000^d, chia phần mỗi bị cáo 15.385.000^d (*Mười lăm triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất được quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[3] Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự, điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao mác, dài 145 cm, có phần lưỡi dao bằng kim loại dài 45 cm, cán bằng gỗ tre dài 95 cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan rang -Tháp Chàm.

[4] Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí: Bị cáo Đào Văn Ch, Nguyễn Văn H, Đỗ V (Hoàng) mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/7/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang